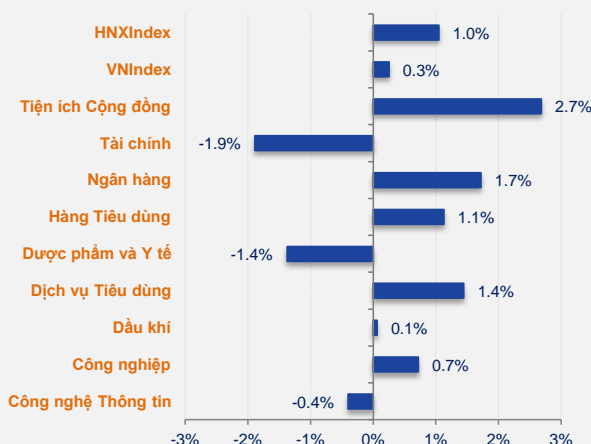


WEEKLY WRAP

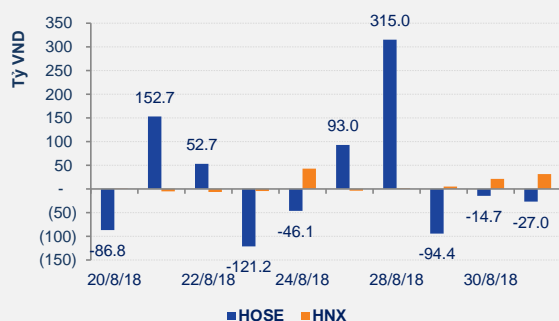
Tuần GD từ: 27/8/2018 - 31/8/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	989.54	↑ 0.3%	112.79	↑ 1.0%
KLGD (trCP)	908.71	↓ -0.2%	231.00	↑ 24.8%
GTGD (tỷ VND)	21,507.91	↑ 3.7%	3,441.16	↑ 22.9%
Tổng cung (trCP)	1,743.30	↑ 11.2%	403.55	↑ 10.8%
Tổng cầu (trCP)	1,591.34	↑ 8.5%	373.80	↑ 14.5%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	74.71	↑ 65.3%	6.32	↑ 21.4%
KL bán (trCP)	69.88	↑ 25.6%	4.61	↑ 21.8%
GT mua (tỷ VND)	3,854.60	↑ 46.0%	114.90	↑ 38.3%
GT bán (tỷ VND)	3,582.72	↑ 33.2%	59.17	↑ 7.9%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường trải qua tuần tăng điểm thứ bảy liên tiếp với áp lực chốt lời không hề nhỏ trong phiên thứ tư và thứ sáu, nhất là trong phiên cuối tuần khi mà VN-Index có lúc đã vượt được ngưỡng 1.000 điểm. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 2,49 điểm (+0,3%) lên 989,54 điểm; HNX-Index tăng 1,17 điểm (+1%) lên 112,79 điểm. Thanh khoản được cải thiện với trung bình gần 5.000 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 3,7% lên 21.508 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 0,2% xuống 909 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 22,9% lên 3.441 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 24,8% lên 231 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm nhẹ trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành chính đều có mức tăng trưởng nhẹ. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng nhẹ trong tuần qua với 1,7% giá trị vốn hóa, với các cổ phiếu trụ cột trong nhóm tăng điểm như VCB (+0,8%), CTG (+4%), BID (+3%), VPB (+3,4%), MBB (+0,9%), STB (+0,4%), ACB (+0,8%), SHB (+1,2%)... Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng giao dịch cùng chiều với thị trường với nhiều mã tăng giá trong tuần qua như SSI (+4,6%), HCM (+5,1%), VCI (+5,7%), VND (+3,7%), SHS (+2,7%)... Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu trụ cột khác mà tiêu biểu như VNM (-3,4%), VIC (-0,6%), VHM (-6,7%)... là nguyên nhân chủ yếu khiến VN-Index đánh mất mốc 1.000 điểm trong phiên cuối tuần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường vẫn duy trì được đà tăng điểm nhưng với diễn biến khó khăn hơn nhiều với hai phiên chốt lời tương đối mạnh, nhất là khi VN-Index chạm đến ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Sự giằng co trong tâm lý nhà đầu tư giữa việc nên chốt lời hay giữ lại nhằm được giá tốt hơn khi thị trường tiến đến những ngưỡng điểm số tròn này là điều khá dễ hiểu và đã xảy ra nhiều lần trước đó. Điểm tích cực trong tuần qua là việc khối ngoại đã quay trở lại vị thế mua ròng với khoảng 327 tỷ đồng trên hai sàn, trong đó mua ròng hơn 12,2 triệu chứng chỉ quỹ E1VFVN30. Theo đó, chúng tôi cho rằng phiên điều chỉnh cuối tuần đơn thuần là một phiên chốt lời bình thường và dấu hiệu của sự kết thúc xu hướng hồi phục vẫn chưa thực sự xuất hiện. Chúng tôi tiếp tục nghiêng về khả năng thị trường tiếp đà tăng trong tuần tiếp theo. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (4/9-7/9), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo lần lượt tại 995 điểm (MA50 tuần) và ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cân bằng trong danh mục không nên mua đuổi trong giai đoạn này và có thể tận dụng đà kéo vượt 1.000 điểm của thị trường nhằm chốt lời dần danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tốt trong tương lai.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 27/8/2018 - 31/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh trở lại. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.003,06 điểm và 983,43 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 2,49 điểm (+0,3%) lên 989,54 điểm.

TDG là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 34% từ 5.700 đồng lên 7.650 đồng, tiếp theo là C47 với mức tăng 33% từ 11.750 đồng lên 15.600 đồng. Ở chiều ngược lại, HTT là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 23% từ 3.720 đồng xuống 2.860 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tiếp tục tăng điểm trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 113,87 điểm và 111,54 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,17 điểm (+1%) lên 112,79 điểm.

SRA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 60% từ 39.900 đồng lên 63.900 đồng, tiếp theo là LO5 với mức tăng 37% từ 3.000 đồng lên 4.100 đồng. Ở chiều ngược lại, AAV là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25% từ 21.700 đồng xuống 16.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 271,88 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,82 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là E1VFN30 với 12,3 triệu chứng chỉ quỹ, tiếp theo là KDH với 4,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HQC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 9,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 55,73 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,71 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 657,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 908 nghìn cổ phiếu.

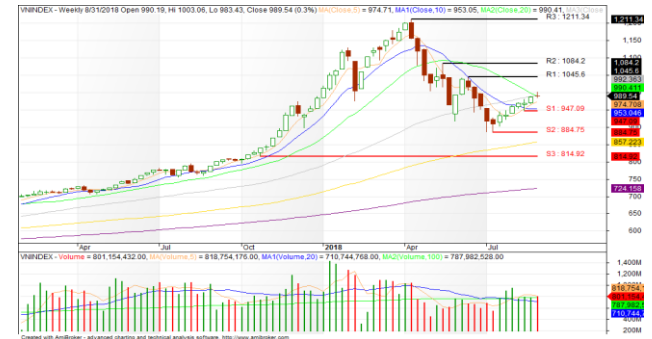
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Những con số ấn tượng về FDI 8 tháng năm 2018

Trong 8 tháng qua, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) rót vào Việt Nam đạt 24,35 tỷ USD, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2017.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index có tuần tăng điểm thứ bảy liên tiếp, thanh khoản tiếp tục được duy trì trên mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần đỏ với mẫu hình doji cho thấy sự giằng co mạnh giữa bên mua và bên bán trong tuần nhưng càng về cuối tuần thì bên bán càng tỏ ra chủ động hơn để điều tiết chỉ số. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA20 tuần) và ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 995 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (4/9-7/9), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo lần lượt tại 995 điểm (MA50 tuần) và ngưỡng tâm lý 1.000 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần tăng điểm thứ hai liên tiếp, thanh khoản gia tăng và ở trên mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh nhỏ với phần bóng trên cho thấy bên mua vẫn chiếm ưu thế trong tuần qua nhưng càng về cuối tuần thì bên bán càng tỏ ra chủ động hơn. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự tại 113 điểm (MA20 tuần) và ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116,5 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (4/9-7/9), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo tại 113-116,5 điểm (MA20-50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,63 - 36,73 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.678 đồng/USD, giảm 5 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 8,9 USD/ounce tương ứng 0,74% lên 1.213,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,12 điểm tương ứng 0,13% xuống 95,52 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1686 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3022 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,72 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,14 USD tương ứng 0,2% xuống 70,11 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/8, chỉ số Dow Jones giảm 137,65 điểm tương ứng 0,53% xuống 25.986,92 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 21,32 điểm tương ứng 0,26% xuống 8.088,36 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 12,91 điểm tương ứng 0,44% xuống 2.901,13 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	12,253,760	HQC	9,870,480
2	KDH	4,102,050	VRE	1,818,570
3	SSI	4,087,910	VNM	1,698,610
4	HPG	3,151,060	GEX	1,578,420
5	VCB	1,479,750	DLG	1,219,840

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	2,187,300	SHS	908,000
2	CEO	657,500	TIG	496,000
3	PVS	624,750	VCG	404,968
4	DBC	520,230	APS	344,200
5	SHB	336,700	TNG	261,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.56	6.45	↓ -1.68%	49,971,450
HAG	6.90	6.79	↓ -1.59%	39,740,830
HPG	38.35	39.95	↑ 4.17%	37,672,160
MBB	23.50	23.70	↑ 0.85%	34,874,991
CTG	26.10	27.15	↑ 4.02%	34,374,890

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.40	8.50	↑ 1.19%	40,929,501
PVS	20.70	21.40	↑ 3.38%	28,058,237
ACB	38.80	39.10	↑ 0.77%	21,453,801
NVB	8.30	8.20	↓ -1.20%	13,887,140
VGC	17.30	18.70	↑ 8.09%	13,655,805

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDG	5.70	7.65	2.0	↑ 34.21%
C47	11.75	15.60	3.9	↑ 32.77%
RIC	6.01	7.29	1.3	↑ 21.30%
OGC	2.37	2.84	0.5	↑ 19.83%
TCO	11.60	13.85	2.3	↑ 19.40%

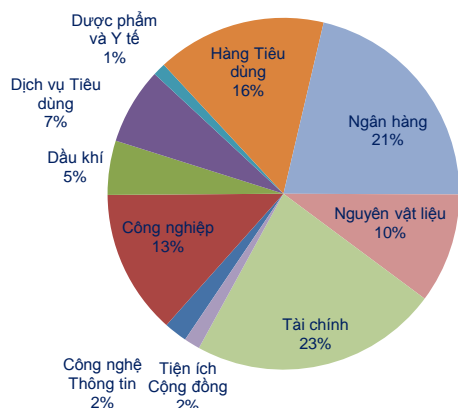
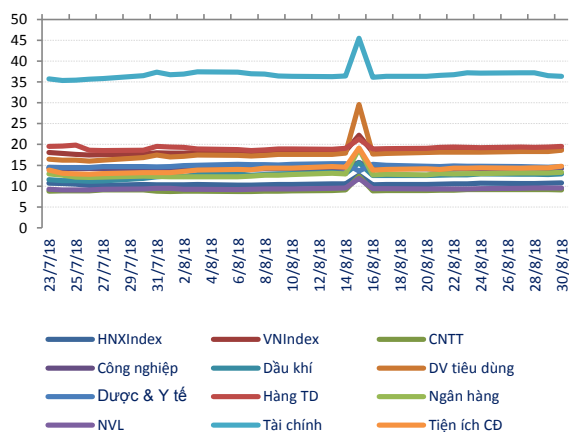
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SRA	39.90	63.90	24.0	↑ 60.15%
LO5	3.00	4.10	1.1	↑ 36.67%
CTX	29.00	36.00	7.0	↑ 24.14%
VC9	9.00	11.00	2.0	↑ 22.22%
VNF	36.20	43.50	7.3	↑ 20.17%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTT	3.72	2.86	-0.9	↓ -23.12%
SJF	28.00	24.00	-4.0	↓ -14.29%
KAC	15.05	13.05	-2.0	↓ -13.29%
TIX	35.20	31.00	-4.2	↓ -11.93%
SSC	67.90	60.00	-7.9	↓ -11.63%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AAV	21.70	16.20	-5.5	↓ -25.35%
FID	2.40	1.90	-0.5	↓ -20.83%
KSK	0.50	0.40	-0.1	↓ -20.00%
PCG	21.30	17.40	-3.9	↓ -18.31%
NSH	12.70	10.40	-2.3	↓ -18.11%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	49,971,450	6.6%	796	8.1	0.5
HAG	39,740,830	3.0%	650	10.4	0.4
HPG	37,672,160	34.2%	3,266	12.2	2.2
MBB	34,874,991	12.5%	1,532	15.5	1.5
CTG	34,374,890	11.9%	1,945	14.0	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	40,929,501	8.8%	997	8.5	0.7
PVS	28,058,237	7.2%	1,928	11.1	0.9
ACB	21,453,801	11.5%	1,514	25.8	2.7
NVB	13,887,140	0.4%	40	205.8	0.8
VGC	13,655,805	12.8%	1,928	9.7	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDG	↑ 34.2%	13.6%	1,406	5.4	0.6
C47	↑ 32.8%	0.7%	123	127.1	1.0
RIC	↑ 21.3%	-2.8%	-412	-	0.5
OGC	↑ 19.8%	-43.8%	-1,763	-	2.3
TCO	↑ 19.4%	9.3%	1,149	12.1	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SRA	↑ 60.2%	65.8%	5,147	12.4	7.8
LO5	↑ 36.7%	0.6%	93	44.1	0.3
CTX	↑ 24.1%	1.1%	228	157.8	1.7
VC9	↑ 22.2%	7.2%	1,129	9.7	0.7
VNF	↑ 20.2%	20.8%	8,968	4.9	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	12,253,760	N/A	N/A	N/A	N/A
KDH	4,102,050	9.2%	1,186	27.0	2.0
SSI	4,087,910	13.2%	2,137	14.8	1.8
HPG	3,151,060	34.2%	3,266	12.2	2.2
VCB	1,479,750	15.3%	2,120	29.5	4.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	2,187,300	12.8%	1,928	9.7	1.3
CEO	657,500	11.5%	1,064	13.0	1.2
PVS	624,750	7.2%	1,928	11.1	0.9
DBC	520,230	7.3%	2,047	13.8	1.0
SHB	336,700	8.8%	997	8.5	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	330,014	4.0%	540	191.3	10.1
VHM	278,680	35.1%	1,334	78.0	7.1
VNM	227,403	44.1%	7,056	22.2	9.3
VCB	224,861	15.3%	2,120	29.5	4.3
GAS	197,137	19.3%	4,200	24.5	5.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,404	11.5%	1,514	25.8	2.7
VCS	14,480	60.7%	5,975	15.1	2.9
SHB	10,227	8.8%	997	8.5	0.7
PVS	9,559	7.2%	1,928	11.1	0.9
VGC	8,384	12.8%	1,928	9.7	1.3



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
19/7/2018	31/8/2018	31/7/2018	30/7/2018	DHG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/7/2018	31/8/2018	31/7/2018	30/7/2018	PHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/7/2018	31/8/2018	3/8/2018	2/8/2018	BVH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/7/2018	31/8/2018	7/8/2018	6/8/2018	BSL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/8/2018	31/8/2018	0/1/1900	8/8/2018	VEA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/8/2018	31/8/2018	22/8/2018	21/8/2018	DMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/9/2018	31/8/2018	13/8/2018	10/8/2018	ISG	Đại hội Cổ đông Bất thường
6/8/2018	31/8/2018	17/8/2018	16/8/2018	FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/8/2018	31/8/2018	17/8/2018	16/8/2018	CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2018	31/8/2018	14/8/2018	13/8/2018	DNG	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/8/2018	31/8/2018	17/8/2018	16/8/2018	GEX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/8/2018	31/8/2018	22/8/2018	21/8/2018	INN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	B82	Chuyển Sàn
28/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	NDN	Niêm yết thêm
31/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	31/8/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
1/9/2018	1/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	HU4	Kết quả kinh doanh quý
1/9/2018	1/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	HU4	Kết quả kinh doanh quý
16/7/2018	4/9/2018	1/8/2018	31/7/2018	EME	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/8/2018	4/9/2018	10/8/2018	9/8/2018	SGS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31/7/2018	4/9/2018	15/8/2018	14/8/2018	PND	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
13/8/2018	4/9/2018	24/8/2018	23/8/2018	HST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/8/2018	5/9/2018	14/8/2018	13/8/2018	KCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/8/2018	5/9/2018	17/8/2018	16/8/2018	TA6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/8/2018	5/9/2018	20/8/2018	17/8/2018	V12	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/8/2018	5/9/2018	20/8/2018	17/8/2018	KHW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/8/2018	5/9/2018	6/9/2018	5/9/2018	VNM	Phát hành cổ phiếu
22/8/2018	5/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	CRE	Niêm yết mới
28/8/2018	5/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	GGG	Niêm yết thêm
28/8/2018	5/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	TCI	Niêm yết mới
28/8/2018	5/9/2018	31/8/2018	31/8/2018	DGL	Tạm dừng Niêm yết



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
